

3. Thời hạn lấy ý kiến và trả lời được thực hiện theo Điều 23 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân.

4. Khi gửi lấy ý kiến của cơ quan có liên quan và đối tượng chịu sự tác động, cơ quan soạn thảo phải đồng thời gửi Sở Tư pháp để góp ý. Đối với văn bản có quy định về thủ tục hành chính khi gửi lấy ý kiến phải có báo cáo đánh giá tác động của quy định về thủ tục hành chính”.

3. Sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 16 như sau:

"2. Hồ sơ gửi thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật gồm:

a) Công văn yêu cầu thẩm định;

b) Dự thảo tờ trình và dự thảo văn bản quy phạm pháp luật;

Dự thảo tờ trình phải nêu rõ sự cần thiết phải ban hành văn bản, quá trình xây dựng dự thảo, nội dung chính của dự thảo, những vấn đề cần xin ý kiến chỉ đạo và những vấn đề còn có ý kiến khác nhau;

c) Bản tổng hợp tiếp thu, giải trình ý kiến chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền và tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức hữu quan, đối tượng chịu sự tác động của văn bản quy phạm pháp luật;

d) Danh mục các văn bản dự kiến được sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ, bãi bỏ (nếu có);

đ) Báo cáo tổng kết, khảo sát đánh giá tình hình thực tế, văn bản chỉ đạo của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, văn bản pháp luật có liên quan, tài liệu tham khảo (nếu có).

e) Đối với dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính, phải có bản đánh giá tác động của quy định về thủ tục hành chính theo quy định tại Điểm d Khoản 1 Điều 13 Quy định này.

g) Các văn bản, tài liệu khác có liên quan”.

4. Sửa đổi, bổ sung Khoản 4 Điều 16 như sau:

"4. Khi nhận đủ hồ sơ thẩm định, Sở Tư pháp có trách nhiệm tổ chức việc thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật với những nội dung, phạm vi sau:

a) Sự cần thiết ban hành văn bản;

b) Đối tượng, phạm vi điều chỉnh của dự thảo văn bản;